TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 71/2023/HS-ST
Ngày 28-7-2023

NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Anh Đức- Giáo viên trường THCS Nguyễn Tri Phương, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

Bà Nguyễn Thị Minh Phương- Chủ tịch hội liên hiệp phụ nữ phường Trại Chuối, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Thu - Thư ký Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Đoàn Thị Lệ Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 60/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Trọng A, sinh ngày 16 tháng 7 năm 2006 tại Hải Phòng (đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 16 tuổi 4 tháng 25 ngày). Nơi cư trú: Xóm S xã A, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp:Không; trình độ văn hoá: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H (đã chết) và bà Trịnh Thị H; gia đình có 02 anh em, chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/12/2022 đến ngày 05/01/2023 được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trần Minh Ng- là trợ giúp viên pháp lý thuộc trợ giúp viên pháp lý thành phố Hải Phòng. Có mặt.

- *Người đại diện theo pháp luật của bị cáo:* Chị Trịnh Thị H; nơi cư trú: Xóm S, xã A, huyện T, thành phố Hải Phòng. Có mặt.

Người làm chứng:

Cháu Phạm Trung H sinh năm 2008; người đại diện hợp pháp của cháu Phạm Trung H: Anh Phạm Bá D và chị Phạm Thị H (là bố mẹ của cháu Phạm Trung Hiếu). Vắng mặt.

Cháu Nguyễn Phú Th sinh năm 2009; người đại diện hợp pháp của cháu Nguyễn Phú Th: Cháu Nguyễn Văn T và chị Bùi Thị H (là bố mẹ cháu Nguyễn Phú Th). Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

Cháu Nguyễn Văn Th sinh năm 2007; người đại diện hợp pháp của cháu Nguyễn Văn Th: A Nguyễn Văn Đ và chị Cao Thị Ng (là bố mẹ của cháu Nguyễn Văn ThA). Cháu Th, A Đào có mặt. Chị Ng vắng mặt.

Cháu Vũ Văn H sinh năm 2007; người đại diện hợp pháp của cháu Vũ Văn H: A Vũ Văn Y và chị Lê Thị Th (là bố mẹ cháu Vũ Văn H). Cháu H, A Y có mặt, chị Th vắng mặt.

Cháu Lê Quang A sinh năm 2007; người đại diện hợp pháp của cháu Lê Quang A: A Lê Văn Th và chị Trần Thị Mỹ H (là bố mẹ cháu Lê Quang A); Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Cháu Trần Quốc A sinh năm 2006 ;địa chỉ: Số 43/64/229 Miếu Hai Xã, phường Dư Hàng Kênh, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng. Người đại diện hợp pháp của cháu Trần Quốc A: Chị Lê Thị Vân (Là mẹ cháu Trần Quốc A); địa chỉ: Số 43/64/229 Miếu Hai Xã, phường Dư Hàng Kênh, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

Những người tham gia tố tụng khác:

Đại diện Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xã A, huyện Th, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 10/12/2022, Trần Trọng A cùng các đối tượng Trần Đại Ngh sinh ngày 01/7/2008, địa chỉ: A, T, Hải Phòng; Bùi Mạnh C, sinh ngày 21/5/2008, địa chỉ: thôn A, T, Hải Phòng; Phạm Trung H sinh ngày 02/02/2008, địa chỉ: thôn 5, H, T, Hải Phòng; Nguyễn Phú Th sinh ngày 31/10/2009, địa chỉ: thôn Đ, T, T, Hải Phòng; Vũ Văn H sinh ngày 07/3/2007, địa chỉ: thôn Tây N, D, T, Hải Phòng; Nguyễn Văn T sinh ngày 21/6/2007, địa chỉ: thôn Tây Giữa, Dương Quan, Thủy Nguyên, Hải Phòng; Lê Quang A, sinh ngày 24/12/2007, địa chỉ: thôn M, T, , Hải Phòng; Nguyễn Thị Phương A sinh ngày 28/4/2010, địa chỉ: thôn X, Thủy Nguyên, Hải Phòng; Trần Thị Thu Th, sinh ngày 25/02/2009, địa chỉ thôn Núi 2, T, Thủy Nguyên, Hải Phòng cùng ba người nữ giới tên Th, Phương A, Th(chưa xác định được lai lịch) tập trung tại ngã tư N, T, Hải Phòng. Tại đây Trọng A, Ngh, Cường, Th, Th, Quang A, T, Văn H thống nhất cùng nhau đi tìm

nhóm đã đánh Trung H trước đó. Cả nhóm điều khiển xe mô tô đến khu vực dưới dốc N lấy vỏ chai thủy tinh và một thanh kim loại. Sau khi lấy xong, C điều khiển xe chở Trung H bê một két vỏ chai thủy tinh màu xanh (Trung H vừa đi vừa phát cho mọi người); Th điều khiển xe chở Văn H và Th mỗi người cầm hai vỏ chai thủy tinh; Trọng A điều khiển xe chở Nghĩa cầm theo một thanh kim loại; Quang A điều khiển xe chở Th và một nữ giới tên Phương A mang theo hai vỏ chai thủy tinh để ở võng xe; Th chở Nguyễn Thị Phương A và Th nhưng không cầm gì. Cả nhóm di chuyển từ Thủy Nguyên sang Hồng Bàng theo hướng đi qua cầu Bính với tốc độ khoảng 50km/h đến 80km/h, vừa đi vừa rú ga, bóp còi xe. Đến khoảng 01 giờ ngày 11/12/2022 khi cả nhóm đi đến trước nhà số 16 đường Cầu Bính, phường Sở Dầu, Hồng Bàng thì thấy cháu Trần Quốc A, sinh ngày 07/7/2006, địa chỉ: số 43/64/229 M, D, Lê Chân, Hải Phòng đang điều khiển xe mô tô đi cùng chiều, do chạy xe tốc độ cao nên cả nhóm đi qua xe Quốc A, lúc này Thiệu hô lên bảo cả nhóm quay xe lại đánh Quốc A. Cả nhóm quay xe lại, xe Trọng A và xe Thiệu đi ngược chiều rồi áp sát xe Quốc A dừng lại, lúc này Phạm H, ThA, Vũ Hiếu, Quang A ném vỏ chai thủy tinh vào người Quốc A; ThA dùng tay chân đánh Quốc A; Nghĩa dùng thA kim loại đánh vào người Quốc A. Khi thấy Quốc A bị thương thì cả nhóm bỏ đi.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 183/2023/TgT ngày 04/4/2023 của Trung tâm Pháp y Hải Phòng kết luận về thương tích của cháu Trần Quốc A như sau: "*sưng nề phần mềm vùng thái dương trái không có tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do chấn động não gây nên là 02%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do vết thương vành tai trái gây nên 01%. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trần Quốc A là* ***03****%. Sưng nề phần mềm vùng thái dương trái có đặc điểm do tác động tương hỗ trực tiếp với vật tày theo hướng chủ yếu từ trái sang phải gây nên. Vết thương vành tai trái có đặc điểm do vật góc cạnh cứng có thể sắc hoặc tương đối sắc tác động trực tiếp gây nên…"*

Ngày 12/12/2022, Ủy ban nhân dân phường Sở Dầu, Hồng Bàng có Công văn số 233/UBND-VP yêu cầu Công an quận Hồng Bàng xử lý nghiêm các đối tượng trên về hành vi gây rối trật tự công cộng

Đối với thương tích 03% của cháu Trần Quốc A, đại diện giám hộ và cháu Quốc A có đơn đề nghị không khởi tố vụ án hình sự về tội Cố ý gây thương tích.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Trần Trọng A đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của các đối tượng Lê Quang A, Trần Đại Nghĩa, Nguyễn Văn ThA, Vũ Văn Hiếu, Phạm Trung Hiếu, Nguyễn Phú Thiệu, phù hợp với lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, lời khai người làm chứng, kết luận giám định thương tích và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Về dân sự: Bị cáo Trần Trọng A và gia đình các đối tượng Lê Quang A, Vũ Văn H, Nguyễn Văn Th, Trần Đại Ngh đã bồi thường cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan số tiền 33.000.000 đồng. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và đại

diện giám hộ không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại Cáo trạng số: 74/CT-VKSHB ngày 28 tháng 6 năm 2023, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố Trần Trọng A về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Trần Trọng A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên, phù hợp với lời khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và nội dung Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều Điều 58, Điều 65, Điều 90; Điều 91 Bộ luật Hình sự; điểm b mục 11.1 Nghị quyết số 01/2006/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao xử phạt bị cáo Trần Trọng A từ 18 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Gây rối trật tự công cộng", thời gian thử thách từ 36 đến 42 tháng tù kể từ ngày tuyên án.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan số tiền 10.000.000 đồng; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không còn yêu cầu khác nên không đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2015/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Buộc bị cáo Trần Trọng A phải nộp 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm. Số tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo dưới 18 tuổi do người đại diện hợp pháp của các bị cáo có nghĩa vụ nộp thay.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo nhất trí với tội dA Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng đã truy tố. Tuy nhiên, người bào chữa cho bị cáo cho rằng quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đang ở độ tuổi vị thành niên, nhận thức chưa đầy đủ về hành vi phạm tội của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh đặc biệt của bị cáo do bố mất sớm, mẹ mắc bệnh xã hội HIV và bản thân đã tác động gia đình bồi thường xong về dân sự cho thương tích của A Trần Quốc A, được A Trần Quốc A xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo có ông nội được tặng huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng 3. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình

sự nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt dưới mức khởi điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo ngoài xã hội.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp cho bị cáo và bị cáo nhất trí với quan điểm của người bào chữa cho bị cáo.

Quan điểm bào chữa của người bào chữa cho bị cáo được Hội đồng xét xử ghi nhận, xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến trA luận với quan điểm của Kiểm sát viên, phần lời nói sau cùng bị cáo ăn năn về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo ngoài xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trA tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- *Về tố tụng*

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên:* Trong quá trình điều tra, truy tố của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Vì vậy, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp, người bào chữa cho bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về sự vắng mặt của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Tại phiên tòa, người làm chứng cháu Phạm Trung Hiếu, cháu Trần Đại Nghĩa, cháu Bùi Mạnh Cường, ông Đỗ Bằng Giang vắng mặt không có lý do; cháu Nguyễn Phú Thiệu, cháu Lê Quang A vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án là cháu Trần Quốc A mặc dù được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Bị cáo, người đại diện hợp pháp, người bào chữa cho bị cáo và đại diện Viện Kiểm sát không đề nghị hoãn phiên tòa vì sự vắng mặt của người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Xét thấy, những người làm chứng và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án đều đã có lời khai tại các giai đoạn tố tụng và có văn bản thể hiện việc bồi thường đã xong, không còn yêu cầu nào khác. Việc vắng mặt của họ tại phiên tòa không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, căn cứ Điều 293, 296 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt người làm chứng và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

- *Về tội danh:*

[3] *Về tội danh:* Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người làm chứng, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, nên đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 11/12/2022, tại khu vực từ Cầu Bính ra đường Hồng Bàng thuộc địa bàn phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, Hải Phòng; Trần Trọng A cùng một số đối tượng đã có hành vi điều khiển xe mô tô với tốc độ cao, hò hét, mang theo hung khí và ném vỏ chai, đánh cháu Trần Quốc A. Lỗi của bị cáo là lỗi cố ý trực tiếp, tội phạm mà bị cáo thực hiện hoàn thành từ thời điểm bị cáo sử dụng xe mô tô đuổi đánh, hò hét, ném chai thủy tinh và đánh cháu Trần Quốc A. Hậu quả gây náo loạn tại đường phố, khu vực đông dân cư, làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Trọng A phạm tội "Gây rối trật tự công cộng" theo quy định tại khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự.

[4] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi vi phạm của bị cáo đã xâm phạm đến an toàn công cộng, trật tự xã hội tại địa phương được pháp luật bảo vệ, nên cần phải xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường chi phí điều trị thương tích cho cháu Trần Quốc A số tiền 10.000.000 đồng và được cháu Trần Quốc A có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình phạt; ngoài ra bị cáo có ông nội được tặng huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng 3, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, b khoản 1 Điều 51và khoản 2 Bộ luật Hình sự.

[6] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] *Về vai trò và hình phạt:* Trong vụ án này, hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện tính đồng phạm giản đơn. Bị cáo và các đối tượng khác không có sự bàn bạc, phân công, hành vi phạm tội mang tính bột phát. Trên cơ sở đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mục đích của hình phạt, nguyên tắc xử lý đối với người chưa thành niên phạm tội. Xét thấy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm mới đảm bảo quy định của pháp luật nhằm trừng trị người phạm tội, giáo dục họ có ý thức tuân theo pháp luật, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới và giáo dục người khác ý thức tôn trọng pháp luật, đấu trA phòng ngừa các hành vi vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, hành vi phạm tội lần này, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn về hành vi phạm tội, có nơi cư trú rõ ràng, đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ

án là cháu Trần Quốc A có đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Ngoài ra bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bố mất sớm, mẹ mắc căn bệnh xã hội hiểm nghèo HIV. Khi phạm tội, bị cáo là người dưới 18 tuổi nên cần xem xét, đánh giá đầy đủ sự phát triển, nhận thức, điều kiện học tập, môi trường sống, nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đảm bảo tốt nhất cho người dưới 18 tuổi. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và được gia đình có đơn đề nghị bảo lãnh cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội để có cơ hội cải tạo tốt trở thành người công dân có ích cho xã hội có xác nhận của chính quyền địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng cũng đủ tính răn đe, giáo dục bị cáo và đấu trA phòng ngừa chung.

[8] *Về quan điểm của người bào chữa cho các bị cáo:* Về đề nghị xét xử dưới mức khởi điểm theo đề nghị của Viện Kiểm sát của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa là không có căn cứ, bởi lẽ: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nghiêm trọng, thể hiện tính mA động; khi xem xét đề nghị hình phạt đối với bị cáo, đại diện Viện Kiểm sát đã xem xét, cân nhắc và đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo như đã phân tích tại mục [5]. Việc áp dụng như đề nghị của những người bào chữa cho các bị cáo là không đảm bảo tính răn đe, giáo dục bị cáo và đấu trA phòng ngừa chung.

[9] *Về trách nhiệm dân sự:* Bị cáo Trần Trọng A đã tác động gia đình bồi thường cho cháu Trần Quốc A. Đến nay, cháu Quốc A và đại diện hợp pháp của cháu Quốc A không có yêu cầu gì khác về trách nhiệm dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[10] *Về các vấn đề khác:*

[10.1] Đối với Bùi Mạnh Cường có dấu hiệu phạm tội Gây rối trật tự công cộng, tuy nhiên tại thời điểm phạm tội Bùi Mạnh Cường chưa đủ 16 tuổi nên chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự về tội Gây rối trật tự công cộng theo quy định tại Khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự (là tội phạm nghiêm trọng). Công an quận Hồng Bàng đã lập hồ sơ đề nghị đưa vào trường giáo dưỡng do Cường đang bị giáo dục tại xã phường lại có hành vi vi phạm mới. Ngày 03/01/2023 Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng đã ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng đối với Cường.

[10.2] Đối với Trần Đại Nghĩa, Lê Quang A, Nguyễn Văn ThA, Phạm Trung H, Vũ Văn H có dấu hiệu phạm tội Gây rối trật tự công cộng theo quy định tại Khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự, tuy nhiên tại thời điểm phạm tội Ngh, Quang A, Th, Trung H và Văn H đều chưa đủ 16 tuổi nên chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự về tội dA trên. Cơ quan điều tra đã lập hồ sơ đề nghị Ủy ban nhân dân các xã Hoa Động, Thủy Đường, An Lư, Dương Quan huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường thị trấn đối với các đối tượng này.

[10.3] Đối với Nguyễn Phú Th, Nguyễn Thị Phương A, Trần Thị Thu Th có dấu hiệu phạm tội Gây rối trật tự công cộng; tuy nhiên tại thời điểm phạm tội các đối tượng này chưa đủ 14 tuổi nên chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm Hình sự và chưa đủ tuổi để xử lý vi phạm hành chính.

[10.4] Đối với ba người nữ giới tên Th, Phương A, Th hiện chưa xác định được lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an quận Hồng Bàng tiếp tục xác minh xử lý sau.

[11] *Về án phí và quyền kháng cáo đối với bản án*:

[11.1] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

[11.2] Người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo dưới 18 tuổi được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[11.3] Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án (vắng mặt) có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65, Điều 90; Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự; điểm b mục 11.1 Nghị quyết số 01/2006/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, xử phạt: Trần Trọng A 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Gây rối trật tự công cộng", thời gian thử thách 36 (ba mươi sáu) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Trần Trọng A cho Uỷ ban nhân dân xã An Lư, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự như sau:

Người được hưởng án treo có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng và phải xin phép theo quy định tại khoản 2 Điều này, phải thực hiện khai báo tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú mỗi lần không quá 60 ngày và tổng số thời gian vắng mặt tại nơi cư trú không được vượt quá một phần ba thời gian thử thách, trừ trường hợp bị bệnh phải điều trị tại cơ sở y tế theo chỉ định của bác sỹ và phải có xác nhận điều trị của cơ sở y tế đó.

Người được hưởng án treo khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp xã được giao giám sát, giáo dục; trường hợp không đồng ý thì Ủy ban nhân dân cấp xã phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người được hưởng án treo khi đến nơi cư trú mới phải trình báo với Công an cấp xã nơi mình đến tạm trú, lưu trú; hết thời hạn tạm trú, lưu trú phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi tạm trú, lưu trú.

Trường hợp người được hưởng án treo vi phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó đến tạm trú, lưu trú phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã được giao giám sát, giáo dục kèm theo tài liệu có liên quan.

Việc giải quyết trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật này.

Người được hưởng án treo không được xuất cảnh trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 45, điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự: Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" đối với Trần Trọng A.

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2015/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Buộc Trần Trọng A phải nộp 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm. Số tiền án phí hình sự sơ thẩm của bị cáo Trần Trọng A do người đại diện hợp pháp của các bị cáo có nghĩa vụ nộp thay.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người đại diện hợp pháp của các bị cáo dưới 18 tuổi được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bào chữa cho các bị cáo Trần Trọng A có quyền kháng cáo bản án để bảo vệ lợi ích của các bị cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án (vắng mặt) có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân

sự năm 2008, được sửa đổi bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
TAND TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP.Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- PV 06 Công an TP. Hải Phòng;
- CA quận Hồng Bàng;
- Cơ quan THAHS Công an quận Hồng Bàng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- UBND nơi cư trú của các bị cáo;
- Các bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của các bị cáo dưới 18 tuổi;
- Người bào chữa cho các bị cáo dưới 18 tuổi;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu; hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Mạnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN**
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn A Đức **Nguyễn Thị Minh Phương** **Nguyễn Văn Mạnh**

Nơi nhận:
TAND TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP.Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- PV 06 Công an TP. Hải Phòng;
- CA quận Hồng Bàng;
- Cơ quan THAHS Công an quận Hồng Bàng;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- VKSND quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- UBND nơi cư trú của các bị cáo;
- Các bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của các bị cáo dưới 18 tuổi;
- Người bào chữa cho các bị cáo dưới 18 tuổi;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu; hồ sơ vụ án, HCTP.

Nguyễn Văn Mạnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trần Ngọc Hải **Nguyễn Minh Toàn**

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Mạnh

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra Công an quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- Cơ quan THAHS công an quận Hồng Bàng;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Mạnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Ngọc Hải **Nguyễn Minh Toàn**

Nguyễn Văn Mạnh